|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**Số: 19/2024/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bình Phước, ngày 06 tháng 12 năm 2024* |

# NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi điểm a, điểm b khoản 3 Điều 3**

**Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019**

**của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách ưu đãi đối với**

**các trường chuyên và trường phổ thông dân tộc nội trú**

 **trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 18**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;*

*Xét Tờ trình số 142/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 67/BC-HĐND-VHXH ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

# QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Sửa đổi điểm a, điểm b khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách ưu đãi đối với các trường chuyên và trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bình Phước như sau:

“**Điều 3.** Chính sách ưu đãi đối với các trường chuyên và trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bình Phước

3. Đối với học sinh:

a) Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

Học sinh được nhận học bổng khuyến khích học tập theo kết quả rèn luyện và học tập được đánh giá cả năm học như sau:

- Học sinh có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá mức Tốt, kết quả học tập cả năm học được đánh giá mức Tốt và có ít nhất 06 môn học được đánh giá bằng nhận xét kết hợp với đánh giá bằng điểm số có điểm trung bình môn cả năm đạt từ 9,0 điểm trở lên: Được cấp học bổng với định mức bằng 30% mức lương cơ sở/tháng.

- Học sinh có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá mức Tốt và kết quả học tập cả năm học được đánh giá mức Tốt: Được cấp học bổng với định mức bằng 25% mức lương cơ sở/tháng.

- Học sinh có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá mức Tốt và kết quả học tập cả năm học được đánh giá mức Khá: được cấp học bổng với định mức bằng 20% mức lương cơ sở/tháng.

Học bổng trên được xét theo năm học. Thời gian được hưởng theo biên chế năm học.

b) Học sinh các trường chuyên trên địa bàn tỉnh.

Học sinh được nhận học bổng khuyến khích học tập theo quy định của Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.”

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
* - Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (Cục KTVB),
* Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Dân tộc;
* - TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND,
* BTTUBMTTQVN tỉnh;
* - Các Ban của HĐND tỉnh;
* - Đại biểu HĐND tỉnh;
* - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
* - TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
* - Công báo tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh);
* - LĐVP, các phòng chuyên môn;
* - Lưu: VT.
 |  **CHỦ TỊCH** **Huỳnh Thị Hằng** |